Câu 1: Tầng Data Link tìm ra máy tính trên mạng cục bộ qua:

1. Port number – Mã số cổng
2. Hardware address – Địa chỉ vật lý
3. Default Gateway – Cổng IP mặc định
4. Địa chỉ IP và số hiệu cổng

Câu 2: CD (Collistion Detect) trong mô hình CSMA/CD có nghĩa:

1. Lắng nghe đường truyền – luôn kiểm tra tình trạng kênh mang (tín hiệu) có hay không
2. ***Phát hiện tranh chấp đường truyền***
3. Đa truy nhập – nhiều thiết bị/người dùng có thể gửi/nhận tín hiệu trên đường truyền
4. Gửi nhận đồng thời hai chiều trên một kênh vật lý

Câu 3: CS (Carrier Sense) trong mô hình CSMA/CD có nghĩa:

1. ***Lắng nghe đường truyền – luôn kiểm tra tình trạng kênh mang (tín hiệu) có hay không***
2. Phát hiện tranh chấp đường truyền
3. Đa truy nhập – nhiều thiết bị/người dùng có thể gửi/nhận tín hiệu trên đường truyền
4. Gửi nhận đồng thời hai chiều trên một kênh vật lý

Câu 4: MA (Multiple Access) trong mô hình CSMA/CD có nghĩa:

1. Lắng nghe đường truyền – luôn kiểm tra tình trạng kênh mang (tín hiệu) có hay không
2. Phát hiện tranh chấp đường truyền
3. ***Đa truy nhập – nhiều thiết bị/người dùng có thể gửi/nhận tín hiệu trên đường truyền***
4. Gửi nhận đồng thời hai chiều trên một kênh vật lý

Câu 5: Chọn phát biểu đúng:

1. Tầng con MAC (Media Access Control sublayer) được quy định bởi chuẩn IEEE 802.2
2. Tầng con LLC (Logical Link Control sublayer) được quy định bởi chuẩn IEEE 802.3
3. LLC cung cấp giao diện và chuẩn bị dữ liệu cho Tầng Mạng
4. LLC nằm ngay trên tầng vật lý

Câu 6: Khung tin Ethernet IEEE 802.3 bao gồm các trường sau đây:

1. Preamble
2. Địa chỉ vật lý của máy nhận (đích)
3. Số thứ tự khung tin
4. Địa chỉ vật lý của máy gửi (nguồn)

Câu 7: Lớp MAC của CSMA/CD xử lý tranh chấp bằng các cách nào:

1. Gửi lại khung tin
2. Thêm các bit vào khung tin
3. Hoãn gửi theo thuật toán Back-Off
4. Kiểm tra lỗi CRC

Câu 8: Giao thức nào thực hiện truyền các thông báo điều khiển giữa các gateway hoặc trạm của liên mạng:

1. ARP
2. ICMP
3. RARP
4. TCP

Câu 9: Giao thức nào sau đây dùng để phân giải địa chỉ IP thành địa chỉ MAC:

1. TCP/IP
2. DHCP
3. ARP
4. RARP

Câu 10: Giao thức ARP có chức năng:

1. Chuyển đổi địa chỉ MAC sang địa chỉ IP
2. Chuyển đổi địa chỉ IP sang địa chỉ MAC
3. Chuyển đổi tên máy thành địa chỉ MAC
4. Chuyển đổi tên máy thành địa chỉ IP

Câu 50: Ứng dụng Bit Torrent hoạt động trong mô hình mạng nào:

1. Mạng ngang hàng
2. Mạng máy chủ - Máy khách
3. Tất cả đề sai
4. Tất cả đều đúng

Câu 1: Retransmission Timeout – RTO có ý nghĩa như thế nào

1. Thời gian chờ trước khi gửi lại gói dữ liệu bị mất
2. Thời gian gửi gói dữ liệu
3. Thời gian chờ để nhận gói dữ liệu bị mất
4. Thời gian bao gói dữ liệu bị mất

Câu 2: Những ứng dụng nào dưới đây sử dụng giao thức TCP để vận chuyển

1. Tiếng nói
2. Hình ảnh
3. Trò chơi tương tác
4. Thư điện tử

Câu 3: Những giao thức nào dưới dây sử dụng UDP để vận chuyển

1. HTTP
2. POP
3. FTP
4. DHCP

Câu 4: Những giao thức nào dưới dây sử dụng UDP để vận chuyển

1. HTTP
2. POP
3. FTP
4. Streaming (video, audio…)

Câu 5: Giao thức TCP không có dịch vụ nào dưới đây

1. Tin cậy
2. Kiểm soát luồng
3. Kiểm soát tắc nghẽn
4. Kiểm soát chất lượng

Câu 6: Cơ chế truyền nào có độ khả dụng cao:

1. Stop and wait
2. Go back N
3. UDP
4. Tất cả đều đúng

Câu 7: Giao thức HTTP sử dụng giao thức vận chuyển:

1. UDP
2. TCP
3. ICMP
4. IGMP

Câu 8: Giao thức nào đảm bảo về độ trễ bé nhất:

1. TCP
2. UDP
3. Tất cả đều đúng
4. Tất cả đều sai

Câu 9: Giao thức nào đảm bảo về độ trễ lớn nhất

1. TCP
2. UDP
3. Tất cả đều đúng
4. Tất cả đều sai

Câu 10: Chọn phát biểu sai:

1. DNS sử dụng giao thức vận chuyển UDP, cổng 53
2. FTP sử dụng giao thức vận chuyển TCP, cổng 22
3. HTTP sử dụng giao thức vận chuyển TCP, cổng 80
4. TFTP sử dụng giao thức vận chuyển UDP, cổng 69

Câu 11: Chọn phát biểu đúng:

1. Telnet sử dụng giao thức vận chuyển UDP, cổng 23
2. SMTP sử dụng giao thức vận chuyển TCP, cổng 25
3. FTP sử dụng giao thức vận chuyển UDP, cổng 20
4. TFTP sử dụng giao thức vận chuyển TCP, cổng 69

Câu 12: Đơn vị dữ liệu của tầng/lớp Mạng là:

1. Bit
2. Packet
3. Fram
4. Segment